TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-DS	*B, ngày 22 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST- DS ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp S;

Địa chỉ: T 2, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lò Chí T, Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp huyện B (Giấy ủy quyền số 01/2018/GUQ ngày 08/01/2018).

- Bị đơn: anh Lừ Văn C (Lừ Văn T);

Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lừ Văn C (Lừ Văn T) có trách nhiệm thanh toán số tiền mua bán vật tư nông nghiệp còn nợ cho Công ty cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp S, số tiền nợ gốc là 82.890.000VNĐ (Tám mươi hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) và số tiền lãi phát sinh tính đến ngày 15/6/2018 là 14.920.000VNĐ (Mười bốn triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng); tổng cộng số tiền nợ gốc và lãi là 97.810.000VNĐ (Chín mươi bảy triệu tám trăm mười nghìn đồng), số tiền nợ gốc và lãi được anh C (T) thanh toán cho Công ty cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp S, thành 02 lần, như sau:

Lần 1, ngày 15/11/2018 thanh toán số tiền 50.000.000VNĐ (Năm mươi triệu đồng).

Lần 2, ngày 15/3/2019 thanh toán số tiền 47.810.000VNĐ (Bốn mươi bảy triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Trường hợp đến thời hạn thanh toán nêu trên anh C (T) không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất chậm trả tính theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 là 20% / năm.

Về án phí:

Anh Lừ Văn C (Lừ Văn T) nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.445.000VNĐ (Hai triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại Công ty cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.445.000VNĐ (Hai triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 02958, ngày 29/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. B;
- Chi cục THADS h. B;
- UBND xã, thị trấn…;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Hoà